| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN D**<br>**TỈNH T** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày: 10-12-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH T**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Huỳnh Châu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đoàn Tấn Tiên;

2. Ông Huỳnh Trung Tài.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngọc Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh T.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh T tham gia phiên tòa:*** Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2022 tại trường Trung học cơ sở C thuộc ấp B, xã CL, Huyện D, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Hoài N**, sinh năm: 2001, tại tỉnh T; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã LN, Huyện D, tỉnh T; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C (chết) và bà Trần Thị Kim Ng; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 07/QĐ-TA ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân Huyện D áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy đối với Lê Hoài N thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 08/10/2020 (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); Quyết định số 32/QĐ-XPVPHC ngày 07/6/2021 của Công an xã L, Huyện D xử phạt Lê Hoài N 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành nộp phạt xong ngày 01/7/2021 (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); Quyết định số 10/QĐ-XPVPHC ngày 07/6/2022 của Công an xã Lộc Ninh, Huyện D xử phạt Lê Hoài N 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành nộp phạt xong ngày 11/8/2022 (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-7-2022 cho đến nay; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Hoài N là người nghiện ma túy. Vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 26 tháng 7 năm 2022, bị cáo N một mình điều khiển xe mô tô biển số: 59D1-803xx đi đến nhà của đối tượng Lê Thành T, sinh năm 1988, ngụ Ấp L, xã LN, Huyện D, tỉnh T mua 03 bịch ma túy với số tiền 700.000 đồng, đựng vào trong bao thuốc lá hiệu Jet, bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải điều khiển xe đi về nhà để sử dụng, đến 15 giờ 40 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an Huyện D kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số: 897/KL-KTHS ngày 29-7-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 03 bịch nylong màu trắng được hàn kín 04 đầu (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng 0,6388 gam; khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,5021 gam.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Hoài N, Công an Huyện D đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 1287/QĐ-XPHC ngày 09-8-2022 xử phạt số tiền 2.000.000 đồng.

Đối với người tên Lê Thành T, sinh năm 1988, ngụ Ấp L, xã LN, Huyện D, tỉnh T là người bị cáo N khai đã mua chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện D chưa mời làm việc được, khi nào làm việc được sẽ tiến hành xử lý sau.

**Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:**

- 01 (một) xe mô tô Yamaha, loại xe Sirius, màu đen, biển số 59D1-803xx, số khung RLCS1FC4EY008492, số máy 1FC4-008514.

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 897 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Ng và trợ lý giám định Tạ Đình P, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,5021 gam.

Quyết định xử lý vật chứng số: 24/QĐ-XLVC ngày 13-10-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Đ 01 (Một) xe mô tô biển số 59D1-803xx.

Lê Hoài N không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Cáo trạng số: 53/CT-VKS- DMC ngày 01-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh T đã truy tố bị cáo Lê Hoài N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lê Hoài N về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Hoài N với mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo N nói lời sau cùng: Bị cáo đã hối lỗi về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình, trở thành người công dân tốt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại khu vực Ấp L, xã LN, Huyện D, tỉnh T, bị cáo Lê Hoài N bị bắt quả tang tàng trữ trái phép 03 bịch chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0,6388 gam.

Tại phiên tòa bị cáo N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Bản cáo trạng truy tố bị cáo N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Ma túy nói chung và Methamphetamin nói riêng là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và gây ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật trị an xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây

ra, nhưng do coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, nhưng sau khi chấp hành xong bị cáo không cai nghiện được mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy; do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo N không có tài sản, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô Sirius, biển số 59D1-803xx là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Đ, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D quyết định trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Chất ma túy là vật cấm lưu hành nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người tên Lê Thành T mà bị cáo N khai bán chất ma túy cho bị cáo, hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được; tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị khi nào Cơ quan điều tra làm rõ xử lý sau; do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Hoài N, Công an Huyện D đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 2.000.000 đồng nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoài N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Lê Hoài N 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-7-2022.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 897 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Ng và trợ lý giám định Tạ Đình P, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,5021 gam.

*(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh T đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-10-2022).*

**3**. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Hoài N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

**4**. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo Lê Hoài N có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- Công an Huyện D;
- Chi cục THADS H.Dương Minh Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Lê Huỳnh Châu**